

Gio Linh, ngày 10 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v hủy việc kết hôn trái pháp luật

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Thư ký phiên họp: Ông Lê Thanh Tuấn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Gio Linh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 52/2020/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2020 về việc “*Hủy việc kết hôn trái pháp luật*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2020/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1985;

Trú tại: thôn X, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1, Anh Lê Xuân H, sinh năm 1986;

2, Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1988;

Đều trú tại: thôn X, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

3, Ủy ban nhân dân xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị do ông Lê Ánh H - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã G làm đại diện theo pháp luật, vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình về việc “*Hủy việc kết hôn trái pháp luật*” đề ngày 10/6/2020 và tại phiên họp, người yêu cầu chị Nguyễn Thị N trình bày:

Vào năm 2003, con của chú ruột là chị Nguyễn Thị B do chưa đủ độ tuổi lao động nên mượn sổ hộ khẩu của gia đình đi làm giấy chứng minh nhân dân lấy tên Nguyễn Thị N. Vào ngày 11/6/2007, chị B sử dụng giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị N trên đăng ký kết hôn với anh Lê Xuân H. Việc chị Nguyễn Thị B làm giấy chứng minh nhân dân mang tên của mình và đăng ký kết hôn chị

Nguyễn Thị N hoàn toàn không biết. Vì vậy, chị Nguyễn Thị N có yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật với anh Lê Xuân H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 19 ngày 11/6/2007 của Ủy ban nhân dân xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Gio Linh nhận định:

[1]*Về thủ tục tố tụng*: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thụ lý, tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ, tài liệu theo trình tự và thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

[2]*Về quan hệ pháp luật, áp dụng pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án*: Chị Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật với anh Lê Xuân H. Căn cứ khoản 1 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự xác định đây là quan hệ “*Hủy việc kết hôn trái pháp luật*”. Căn cứ Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 15 Luật hôn nhân và gia đình 2014 thì yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Việc chị N kết hôn với anh H vào năm 2007, cần áp dụng Luật Hôn nhân gia đình 2000 về mặt nội dung để xem xét, giải quyết yêu cầu của chị Nguyễn Thị N.

[3]*Về nội dung*: Vào ngày 11/6/2007, chị Nguyễn Thị B và anh Lê Xuân H đã đến UBND xã G để đăng ký kết hôn. Tuy nhiên, do trước đó gia đình khó khăn, chị Nguyễn Thị B chưa đủ tuổi lao động nên đã chụp ảnh đi làm chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị N để đi làm công nhân phụ giúp gia đình. Khi tiến hành đăng ký kết hôn chị Nguyễn Thị B đã sử dụng giấy chứng minh mang tên Nguyễn Thị N để đăng ký kết hôn với anh Lê Xuân H. Việc chị Nguyễn Thị B sử dụng chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị N để đăng ký kết hôn chị Nguyễn Thị N không biết.

Ngày 22/6/2020, Tòa án nhân dân huyện Gio Linh đã ban hành Công văn số 101/TA-DS về việc đề nghị xem xét tính pháp lý của giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị N. Tại Công văn số 884/CAH-QLHC ngày 29/7/2020 của Công an huyện Gio Linh xác định: Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị N hết hạn sử dụng vào ngày 12/8/2018 và hành vi làm giả giấy chứng minh nhân dân của chị B đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính.

Tại bản tự khai ngày 19/6/2020 của chị Nguyễn Thị B và anh Lê Xuân H đều thừa nhận sự việc như chị Nguyễn Thị N trình bày là đúng và có nguyện vọng Tòa án xem xét giải quyết việc hủy hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị N và anh Lê Xuân H.

Tại công văn số 159/UBND-NC ngày 30/6/2020 của UBND xã G xác định: Ngày 11/6/2007, UBND xã G tiến hành đăng ký kết hôn theo tờ khai yêu cầu đăng ký kết hôn của anh Lê Xuân H, sinh ngày 21/6/1986 và chị Nguyễn Thị N, sinh

ngày 11/7/1985 đều thường trú tại thôn X, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Quá trình kiểm tra các giấy tờ tùy thân như: chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu, tờ khai đăng ký kết hôn, cán bộ tư pháp - hộ tịch đã xác định đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên đã cho tiến hành đăng ký. Việc chị Nguyễn Thị B là người trực tiếp kết hôn với anh Lê Xuân H, nhưng trước đó đã sử dụng sổ hộ khẩu của chị Nguyễn Thị N để làm chứng minh mang tên mình và sau đó sử dụng giấy chính minh đó kết hôn với anh Lê Xuân H nên Ủy ban nhân dân xã G không phát hiện ra.

Vì vậy, đủ căn cứ để khẳng định chị Nguyễn Thị N mặc dù có tên trong tờ khai đăng ký kết hôn và giấy chứng nhận kết hôn nhưng chị N không phải là người trực tiếp đi đăng ký kết hôn với anh Lê Xuân H mà người đi đăng ký với anh H, cùng chung sống vợ chồng với anh H là chị Nguyễn Thị B. Việc chị Nguyễn Thị B sử dụng tên của chị Nguyễn Thị N để kết hôn anh Lê Xuân H, chị N hoàn toàn không biết nên xác định việc kết hôn trên là có sự lừa dối, vi phạm khoản 2 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000.

Căn cứ khoản 1 Điều 10, Điều 11, Điều 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chị Nguyễn Thị N yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật với anh Lê Xuân H là hoàn toàn có căn cứ.

Tại phiên họp Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh có quan điểm:

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng giải quyết việc dân sự, Thư ký phiên họp: Hội đồng giải quyết việc dân sự, Thư ký phiên họp đã tuân theo đúng quy định tại Điều 369 BLTTDS về thủ tục tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Trên cơ sở nội dung yêu cầu của chị Nga, bản tự khai, văn bản trình bày ý kiến của những có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đủ căn cứ để hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Nguyễn Thị N và anh Lê Xuân H. Vì các lẽ trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Gio Linh áp dụng các điều 369, 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 10, 11, 12 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật của chị Nguyễn Thị N. Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Nguyễn Thị N và anh Lê Xuân H theo giấy chứng nhận kết hôn số 19 ngày 11/6/2007 của Ủy ban nhân dân xã Gio Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị N phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 29; 35; 361; 369, 370; 371; 372 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Các Điều 10, 11,12, 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình của chị Nguyễn Thị N: Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Nguyễn Thị N với anh Lê Xuân H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 19 ngày 11/6/2007 của Ủy ban nhân dân xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị N phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2014/0000733 ngày 19/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh. Chị Nguyễn Thị N đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị; Người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gio Linh;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- UBND xã Gio Việt;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Kim Oanh